



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8231** /BTC-DNTN
V/v hướng dẫn làm sạch, chuẩn hóa
dữ liệu đăng ký doanh nghiệp,
hộ kinh doanh, hợp tác xã

Hà Nội, ngày **16** tháng **6** năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Để triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đáp ứng các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ Tài chính hướng dẫn Kế hoạch triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026 (tại Phụ lục kèm theo).

Trên cơ sở kết quả rà soát tại địa phương, đề nghị Quý Ủy ban chỉ đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã phối hợp với Cơ quan thuế địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026, đảm bảo mục tiêu dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”. Đồng thời, đề nghị Quý Ủy ban giao Sở Tài chính tổng hợp và báo cáo kết quả công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu năm 2026 gửi về Bộ Tài chính **trước ngày 15/12/2026**.

Trường hợp có vướng mắc, đề nghị Quý Ủy ban liên hệ Bộ Tài chính (qua Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể) để được hỗ trợ (Email: hotrol@dangkykinhdoanh.gov.vn; Điện thoại: 0243.848.9912; Số máy lẻ: 312).

Bộ Tài chính thông báo để Quý Ủy ban được biết và chỉ đạo thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục Thuế (để phối hợp);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, DNTN (T02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Tâm

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số 8231/BTC-DNTN ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Bộ Tài chính)

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC LÀM SẠCH, CHUẨN HÓA DỮ LIỆU ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP, HỘ KINH DOANH, HỢP TÁC XÃ NĂM 2026

I. CĂN CỨ

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP¹, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm “Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện việc chuyển đổi dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký doanh nghiệp tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

Căn cứ quy định tại khoản 9 Điều 22 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã có trách nhiệm “Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan thực hiện việc số hóa, chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin có liên quan đến đăng ký hộ kinh doanh theo quy định pháp luật tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh”.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP² được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 125/2025/NĐ-CP³, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã có trách nhiệm “Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã; thực hiện việc số hóa hồ sơ, chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã”.

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị yêu cầu hoàn thành xây dựng, làm sạch và đưa vào khai thác, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” đối với 12 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu, trong đó có Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Trên cơ sở thông tin đăng ký tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, Bộ Tài chính (Cục Phát triển doanh nghiệp tư

¹ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp

² Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

³ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

nhân và kinh tế tập thể) xác định danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã triển khai làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu⁴.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Nội dung thực hiện

Cơ quan đăng ký kinh doanh (ĐKKD) cấp tỉnh, cấp xã triển khai làm sạch, chuẩn hóa thông tin đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã theo quy định.

2. Các trường thông tin cần làm sạch

TT	Trường thông tin	Vướng mắc
1	Mã số thuế	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện trùng mã số thuế trên Hệ thống ĐKKD
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện không có mã số thuế trên Hệ thống ĐKKD
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện bị sai mã số thuế trên Hệ thống ĐKKD
2	Tình trạng pháp lý	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế trên Hệ thống thuế nhưng chưa cập nhật tình trạng đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại trên Hệ thống ĐKKD
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đã giải thể trên Hệ thống ĐKKD nhưng trên Hệ thống thuế là “Đang hoạt động” hoặc tình trạng “Ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST”
		Doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc bị trống tình trạng pháp lý trên Hệ thống ĐKKD
		Đơn vị trực thuộc chưa chấm dứt hoạt động trên Hệ thống ĐKKD do chưa kết nối đơn vị trực thuộc với doanh nghiệp, hợp tác xã
		Đơn vị trực thuộc đã chấm dứt trên Hệ thống ĐKKD nhưng trên Hệ thống thuế là “Đang hoạt động” hoặc tình trạng “Ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST”.
		Đơn vị trực thuộc đang ở tình trạng chưa chấm dứt khi doanh nghiệp, hợp tác xã “Đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại”
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã bị thu hồi do cưỡng chế về quản lý thuế

⁴ Danh sách chi tiết xem tại Ứng dụng báo cáo quản trị của Hệ thống thông tin về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

TT	Trường thông tin	Vướng mắc
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã không hoạt động tại địa chỉ đăng ký - Doanh nghiệp, hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể, bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập (quá 180 ngày) - Hộ kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động (quá 180 ngày)
3	Địa chỉ	Địa chỉ trụ sở chính chưa được cập nhật theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp
4	Ngày đăng ký lần đầu	Ngày đăng ký lần đầu bị trống hoặc sai định dạng
5	Ngày đăng ký thay đổi	Ngày đăng ký thay đổi bị trống hoặc sai định dạng
6	Thông tin người đại diện pháp luật/chủ DNTN hoặc chủ HKD	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, đơn vị trực thuộc chưa cập nhật thông tin cá nhân sang mã số định danh cá nhân (<i>bao gồm các thông tin: họ và tên, mã số định danh cá nhân, ngày sinh, giới tính</i>) Thông tin cá nhân của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, đơn vị trực thuộc bị trống hoặc sai định dạng (<i>bao gồm các thông tin: họ và tên, mã số định danh cá nhân, ngày sinh, giới tính</i>)
7	Vốn điều lệ	Vốn điều lệ bị trống Nguồn vốn điều lệ từ vốn ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ trên 50%; nguồn vốn điều lệ từ vốn nước ngoài chiếm tỷ lệ trên 50%.
8	Số lao động	Số lao động bị trống hoặc lớn hơn 100.000 lao động
9	Ngành, nghề kinh doanh	Ngành, nghề kinh doanh chính bị trống
10	Chủ sở hữu hưởng lợi	Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi bị lặp thông tin

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đơn vị thực hiện

- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố (Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh);
- Ủy ban nhân dân cấp xã, phường và đặc khu (Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã).

2. Phương thức triển khai

- Trực tiếp tiến hành rà soát, kiểm tra thông tin đăng ký của từng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, đơn vị trực thuộc theo danh sách với hồ sơ gốc bản giấy lưu tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

- Thực hiện việc làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã.